

Bản án số: 364/2018/HS-PT
Ngày 12 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình

Ông Đặng An Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/HSPT ngày 31 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Trịnh Chí K. Do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Nguyễn Thị Thảo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 424/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo, bị kháng cáo: Trịnh Chí K; sinh năm: 1970 tại Sài Gòn; nơi cư trú: Ấp x, xã T, huyện B, tỉnh Long An; chỗ ở: xx đường T, Phường x, Quận xxx, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Hoa; nghề nghiệp: thợ sửa xe máy; con ông Huỳnh Diệu T (chết) và bà Trịnh Kim N; có vợ bà Nguyễn Thị Thảo T và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2016 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Kim L - Văn phòng Luật sư Nguyễn Kim L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bị hại:

1/ Ông Nguyễn Minh H, sinh năm: 1959 (chết)

2/ Bà Trần Thị H1, sinh năm: 1962 (chết)

Đại diện hợp pháp cho người bị hại có kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thảo T, sinh năm: 1981. Trú tại: E1/13 ấp x, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp cho người bị hại không kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm: 1988. Trú tại: E1/13 ấp X, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Đại diện hợp pháp cho bị cáo:

1/ Bà Nguyễn Thị Thảo T, sinh năm: 1981. Trú tại: E1/13 ấp x, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Trịnh Vĩnh T, sinh năm: 1992 (là con của bị cáo)
Trú tại: X đường T, Phường X, Quận XXX, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Bà Huỳnh Tú N, sinh năm: 1960 (là chị của bị cáo)
Trú tại: X đường T, Phường X, Quận XXX, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích của đại diện hợp pháp cho người bị hại:
Ông Phạm Chí T – Văn phòng Luật sư Trần Luật, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Trong vụ án còn có 02 người giám định không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Chí K và bà Nguyễn Thị Thảo T là vợ chồng, có 01 con chung là cháu Trịnh Hưng P (sinh năm 2013). Lúc đầu, cả hai sống tại nhà cha mẹ bà T (ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị H1), tại số E1/13 ấp x, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, do vợ chồng bị cáo thường xảy ra mâu thuẫn và K thường đánh bà T nên ông H, bà H1 không đồng ý cho bị cáo ở chung nhà, do đó, K về ở với mẹ ruột tại Quận xxx, Thành phố Hồ Chí Minh, thỉnh thoảng đến thăm cháu P.

Khoảng 07 giờ 00 ngày 18/11/2016, Trịnh Chí K chạy xe gắn máy biển số 51U9-8336 đến nhà ông H thăm con. Do cháu P đang ngủ nên K sang nhà hàng xóm chơi, uống rượu cùng ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Thanh H. Đến 10 giờ 00 cùng ngày, bị cáo quay lại nhà ông H vào phòng bà T để thăm con. Khi vào được khoảng 10 phút, nghe bà H1 nói bị cáo về vì thăm cháu P đã lâu. Cho rằng bà H1 có ý ép mình, Trịnh Chí K phản ứng và cãi nhau với bà H1. Lúc này, ông H từ nhà trên đi xuống, cầm 01 ống sắt dài khoảng 63 cm đi về hướng phòng bà T (nơi bị cáo đứng) và chửi bị cáo. Bị cáo liền chạy xuống bếp lấy 02 con dao Thái Lan để trên kệ chén, cầm bằng 02 tay thì bị ông H cầm ống sắt đánh nhưng không trúng. Trịnh Chí K liền đến chỗ bà H1 đang đứng (trong nhà bếp) rồi dùng con dao bên tay phải đâm 01 nhát trúng ngực trái, dùng con dao bên tay trái đâm tiếp 01 nhát trúng ngực phải bà H1. Bà H1 lùi vào phía trong bếp, lấy 01 con dao gần đó cầm trên tay để tự vệ. Thấy vậy, ông H cầm ống sắt đánh 01 cái trúng nón bảo hiểm K đang đội, sau đó đánh tiếp 01 cái trúng vào bàn tay trái đang cầm dao của K nhưng không làm rớt dao. Bị cáo cầm 02 con dao trên tay xông đến đâm liên tiếp nhiều nhát vào người ông H. Ông H quay lưng bỏ chạy thì bị K tiếp tục dùng dao đâm tiếp nhiều nhát vào lưng (tổng cộng trên người ông H có 13 vết đâm và nhiều vết xây xát da). Sau đó, bị cáo cầm dao đến chỗ bà H1 đang đứng. Bà H1 hoảng sợ bỏ chạy ra vườn khoảng 04 mét thì bị bị cáo đuổi kịp. Trịnh Chí K cầm 02 con dao đâm tiếp 02 nhát vào lưng bà H1

làm gãy 02 lưỡi dao xuống đất, bà H1 bị té úp mặt xuống nền đất. Bị cáo vứt 01 cán dao xuống đất, tay trái nhặt lấy 01 lưỡi dao và tay phải cầm lấy cán dao còn lại đuổi theo ông H. Thấy bị cáo quay lại đuổi ông H chạy ra phía trước nhà, nhảy qua mương nước và ngồi xuống cạnh gốc dừa, lấy điện thoại gọi báo cho bà T. Bị cáo đi ra phía trước nhà và vứt cán dao bên tay phải xuống cạnh bồn hoa.

Lúc này, bà Nguyễn Kim C (em ông H) ở gần đó, nghe tiếng cãi nhau nên đi qua nhà ông H thì thấy ông H đang ngồi ở gốc dừa. Nghe bà C hỏi, ông H chỉ tay về phía K và nói: “Thằng K giết tôi”. Bà C nhìn thấy Trịnh Chí K liền hỏi thì bị cáo cầm lưỡi dao đe dọa và nói: “Cô Ba muốn gì?” rồi dẫn xe máy ra cổng bỏ đi. Sau đó, bà H1 và ông Hg được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 24/24 khu công nghiệp Lê Minh Xuân. Bà H1 đã chết trước khi đến bệnh viện, còn ông H được chuyển đến Bệnh viện Triều An, quận Bình Tân nhưng cũng đã chết trên đường đến bệnh viện.

Sáng ngày 20/11/2016, bị cáo đến công an Phường 6, Quận 5 đầu thú và khai nhận hành vi dùng dao đâm chết ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị H1.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 8-17/KLGD-PY ngày 03/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà Trần Thị H1, kết luận nguyên nhân chết: Trần Thị H1 chết do sốc mất máu không hồi phục do đa vết thương đâm thủng tim và thủng phổi phải; Máu của Trần Thị H1 thuộc nhóm máu B.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 9-17/KLGD-PY ngày 03/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Minh H, kết luận nguyên nhân chết: Nguyễn Minh H chết do sốc mất máu không hồi phục do đa vết thương đâm thủng hai phổi và dạ dày; Máu của Nguyễn Minh H thuộc nhóm máu O.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1808/KLGD ngày 19/6/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế đối với Trịnh Chí K thì: “Căn cứ Tiêu chuẩn chẩn đoán của Tổ chức Y tế Thế giới về các rối loạn tâm thần và hành vi hiện hành (ICD-10), căn cứ Thông tư số 18/2015/TT-BYT ngày 14/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sử dụng trong giám định pháp y tâm thần:

1. Về y học:

Trước, trong, sau khi gây án và hiện tại bị can bị bệnh tâm thần phân liệt, thể hoang tưởng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.0.1-ICD10).

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Trước, trong, sau khi gây án và hiện tại bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 424/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Chí K phạm tội: “Giết người”.

Áp dụng điểm a, đ, n khoản 1 Điều 93; điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Trịnh Chí K tù chung thân.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 22/12/2017, bị cáo Trịnh Chí K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 03/01/2018, bà Nguyễn Thị Thảo T là đại diện hợp pháp cho người bị hại kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm xử phạt bị cáo Trịnh Chí K tử hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi “Giết người” như nhận định và tuyên xử của bản án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Thảo T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Trong vụ án này, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, phạm nhiều tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, lẽ ra bị cáo phải chịu mức hình phạt cao nhất là tử hình nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và theo kết luận giám định pháp y thì bị cáo có nhược điểm về tâm thần. Vì vậy, mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là có căn cứ pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo Trịnh Chí K và đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà Nguyễn Thị Thảo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Chí K trình bày: Thống nhất tội danh và điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Trịnh Chí K. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của bà Nguyễn Thị Thảo T là đại diện hợp pháp cho người bị hại trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 424/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trịnh Chí K và đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà Nguyễn Thị Thảo T kháng cáo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Thảo T được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không thuộc trường hợp hoãn phiên tòa, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bà T theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng Hình sự như sau:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Chí K thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn phát sinh khi bị cáo K thăm gặp con chung với bà Nguyễn Thị Thảo T là cháu Trịnh Hưng P, bị cáo K đã có hành vi dùng dao đâm

hiều nhất vào ngực, bụng của ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị H1 (ba mẹ vợ của bị cáo). Hậu quả ông H chết do sốc mất máu không hồi phục do đa vết thương đâm thủng hai phổi và dạ dày; bà H1 chết do sốc mất máu không hồi phục do đa vết thương đâm thủng tim và thủng phổi phải. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “giết nhiều người”, “giết cha, mẹ của mình”, “có tính chất côn đồ” là các tình tiết định khung tại điểm a, đ, n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trịnh Chí K và đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Thảo T thấy rằng: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây đau thương mất mát cho gia đình người bị hại không gì bù đắp được, lẽ ra phải áp dụng mức hình phạt cao nhất là loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Nhưng khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần (Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1808/KLGĐ ngày 19/6/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế đối với Trịnh Chí K) và trong đơn ngày 14/12/2017, bà T và bà N ghi nhận đã có thỏa thuận với bị cáo về việc thanh toán chi phí cứu chữa, mai táng... đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc khi lượng hình, xử phạt bị cáo mức án tù chung thân là phù hợp. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp cho người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trịnh Chí K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Chí K và đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị Thảo T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 424/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng điểm a, đ, n khoản 1 Điều 93; điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Chí K phạm tội: “Giết người”.

Xử phạt: Trịnh Chí K tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2016.

Tiếp tục tạm giam bị cáo K để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Trịnh Chí K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 12/7/2018.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM(1);
- TAND TP. HCM (1);
- VKSND TP. HCM (1);
- Công an TP. HCM (1);
- Sở tư pháp TP. HCM (1);
- Cục THADS TP. HCM (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1), các đương sự (6);
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 19b. (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên